TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **45**/2025/HS-ST
Ngày: 02-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Phú**.
Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Ánh Nguyệt**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Ngọc Vinh**;
Ông **Phan Minh Á**
Ông **Trần Thanh Liên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị PH Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Thanh Thuý** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 và ngày 02 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: Lin), sinh ngày 25/11/1989, tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: khối phố Cổ An Tây, phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề ngH: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Ba (sinh năm 1959) và bà Lê Thị Năm (sinh năm 1962); vợ là Phùng Thị Thu Thanh (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 29/9/2010, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 04 năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Chấp hành xong ngày 08/9/2012.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/02/2024; tạm giữ ngày 21/02/2024, chuyển sang tạm giam từ ngày 01/3/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Hồ Khắc T**, sinh ngày 02/8/1994, tại thành phố Đà Nẵng; nơi đăng ký thường trú: Tổ 10, phường Hoà Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng; nơi đăng ký tạm trú: khối phố Tứ Hà, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề ngH: lái xe; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Hồ Khắc Vũ (sinh năm 1968) và bà Nguyễn Thị Thanh Huê (sinh năm 1970); vợ là Lê Thị Mận (sinh năm 1991) và có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/02/2024; tạm giữ ngày 21/02/2024, chuyển sang tạm giam từ ngày 01/3/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng*: Luật sư **Đỗ Thị Lý** - Văn phòng Luật sư Đỗ Lý, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam; địa chỉ: 173 Trưng Nữ Vương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt vào ngày 20/5/2025; vắng mặt ngày 02/6/2025.

** Người bào chữa cho bị cáo Hồ Khắc T yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng*: Luật sư **Nguyễn Thành Quý** - Văn phòng Luật sư Thành Quý và Cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam; địa chỉ: 08 Trần Thị Lý, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt vào ngày 20/5/2025; vắng mặt ngày 02/6/2025.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông **Trần Văn Tuấn H**, sinh năm 1992; trú tại: khối phố Xuân Thuận, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Bà **Dương Thị H**, sinh năm 1992; trú tại: khối phố Ngân Câu, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

3. Ông **Đặng Hữu P**, sinh năm 1997; trú tại: khối phố Quảng Lăng A, phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

4. Ông **Đặng Hữu T**, sinh năm 1987; trú tại: khối phố Quảng Lăng A, phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

5. Ông **Hà Đức M**, sinh năm 1995; trú tại: khối phố Ngân Câu, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

6. Bà **Lê Thị L**, sinh năm 1987; trú tại: Khối phố 2, phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

7. Ông **Nguyễn Quốc T**, sinh năm 1998; trú tại: 69/29 Trần hưng Đạo, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

8. Ông **Hoàng Thắng L**, sinh năm 1979; trú tại: Tổ 23, phường Hoà Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

9. Ông **Trần Văn S**, sinh 1982, trú tại: Khối phố Trảng Sỏi, ohwowngf Thanh Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

10. Ông **Mạc Xuân H**, sinh 1992, trú tại: Trú tại: 107 Nguyễn Tất Thành, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

** Người làm chứng*:

1. Ông **Võ Văn Th**, sinh năm 1982; trú tại: khối phố Tứ Câu, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Ông **Huỳnh Đình M**, sinh năm 1998; trú tại: khối phố Tứ Câu, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20/02/2024, Nguyễn Văn T gặp một người thanh niên tên Tuấn (nhà ở Đà Nẵng, không rõ lai lịch) tại một quán cà phê gần ngã tư xã Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Trong lúc uống cà phê thì T hỏi mua của Tuấn 20.000.000 đồng ma túy đá (mục đích mang về sử dụng và bán lại kiếm lời), Tuấn đồng ý. Do lúc đó T không có tiền nên Tuấn đồng ý cho T nợ, khi nào bán xong ma túy thì T sẽ trả tiền cho Tuấn. Đồng thời Tuấn bảo T đến bến xe Đức Long (thuộc xã Hoà Phước, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng) để nhận ma túy và Tuấn mô tả gói ma túy được bỏ trong bao tay su y tế để bên lề đường gần bến xe Đức Long để cho T biết. Sau khi uống cà phê với Tuấn xong thì T điện thoại cho Hồ Khắc T và nhờ T ra bến xe Đức Long lấy giúp số ma túy T mua của Tuấn và T cũng mô tả đặc điểm, vị T gói ma túy cho T để T đến lấy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô, loại xe Sirius màu đỏ - đen (xe này T mượn của người bạn tên Huy, ở Đà Nẵng, không rõ lai lịch và Huy không biết là T sử dụng để đi lấy giúp ma tuý cho T), đến bến xe Đức Long để lấy

gói ma túy giúp cho T (mục đích T đi lấy ma túy giúp T là để T cho ma túy T sử dụng). Khi đến đoạn đường gần bến xe Đức Long thì T thấy bên lề đường có 01 gói ni lông chứa trong 01 bao tay su y tế, T biết đó là gói ma tuý nên nhặt lên rồi kẹp gói ma túy tại bật ba ga trước của xe, điều khiển xe mô tô chạy về nhà T tại khối phố Tứ Hà, phường Điện Ngọc. Khi vừa về đến nhà thì T thấy Hoàng Thắng L (sinh năm 1979; trú tại Hoà Hải, Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng) đang ngồi trước nhà T nên T đi thẳng vào trong nhà. Lúc này T gọi điện thoại cho T hỏi đã về chưa thì T trả lời đã về nhà rồi. Khoảng 15 phút sau thì T đến nhà T, T giao gói ma tuý cho T rồi dẫn T vào phòng ngủ của vợ chồng T. T mở bao tay su y tế ra để kiểm tra thì thấy bên trong bao tay su y tế có túi ni lông trong suốt, bên trong túi ni lông có chứa ma túy đá và 01 cân tiểu ly. T bảo T đi ra phía trước nhà, còn T ở lại trong phòng ngủ chia ma túy. T phân gói ma tuý ra 01 ít bỏ vào túi ni lông nhỏ với mục đích ai hỏi mua sẽ bán. Sau đó, T bỏ tất cả số ma túy (01 gói lớn và 01 gói nhỏ) vào trong túi quần T đang mặc và đi ra ngoài. Ngay lúc này T thấy lực lượng Công an vào nhà T nên T chạy xuống nhà dưới và vứt ma túy ra ngoài cửa sổ nhà bếp, thì gói ma túy lớn rơi ra ngoài cửa sổ, còn gói ma tuý nhỏ mà T vừa chia cùng cân điện tử rơi xuống nền nhà nơi T đang đứng. Sau đó, T và T bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ gồm:

- Tại vị T dưới nền nhà tại chỗ T đang đứng có 01 gói ni lông trong suốt, được hàn kín ba cạnh, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (mẫu ký hiệu giám định M01) và 01 cân tiểu ly màu đen;

- Tại vị T dưới đất trống bên ngoài gần cửa sổ của bếp nhà T phát hiện, thu giữ 01 túi ni lông trong suốt dạng túi zip, một cạnh của túi có móc bằng nhựa một cạnh được hàn kín, bên trong chứa 01 túi ni lông trong suốt dạng túi zip trên miệng túi có viền màu đỏ, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (mẫu ký hiệu giám định M02);

- Trong phòng ngủ của T có 01 bao tay su y tế màu trắng đục dạng bao tay y tế; tại vị T nhà vệ sinh có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá gồm: một lọ bằng nhựa có nắp màu vàng nhạt trên nắp được đục hai lỗ, một lỗ được gắn nỏ thuỷ tinh, một lỗ được gắn ống hút màu trắng đỏ.

* Tại kết luận giám định số: 406/KL-KTHS ngày 27/02/2024 của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong túi ni lông trong suốt, kích thước (4,0x7,0)cm, miệng túi có đường viền màu đỏ (ký hiệu M01) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 1,07gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong túi ni lông trong suốt, kích thước (12,5x8,0)cm, miệng túi có đường viền màu đỏ (ký hiệu M02) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 80,76gam.

Ngày 14/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam để điều tra theo thẩm quyền.

Vụ thứ hai: ngày 12/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hội An chuyển hồ sơ vụ án Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" qui định tại khoản 2 Điều 251 BLHS đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam để nhập vào vụ án mà Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 3 Điều 251 BLHS năm 2015 do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam đang thụ lý điều tra.

Quá trình điều tra xác định: từ tháng 10 năm 2023 đến tháng 12 năm 2023, Nguyễn Văn T đã 06 lần (không nhớ thời gian cụ thể) bán ma túy đá cho Trần Văn Tuấn H (tên thường gọi là H phò mã; sinh năm 1992; trú tại: Xuân Thuận, Cẩm Phô,

Hội An), mỗi lần 01gói ma tuý với giá 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng (không xác định khối lượng ma tuý). Sau đó, H mang ma tuý về nhà cùng với Nguyễn Quốc T (sinh năm 1989; trú tại 67/29, Trần Hưng Đạo, Cẩm Phô, Hội An) phân ra nhiều gói nhỏ để bán cho các người nghiện trên địa bàn thành phố Hội An. Khi mua ma túy của T thì H chuyển tiền vào tài khoản Vietcombank số 9905150004 và tài khoản 107876156535 của Nguyễn Văn T hoặc tài khoản Vietcombank số 0651000875628 của Lê Thị L (sinh năm 1987, trú tại phối phố Tân Khai, Điện Dương, Điện Bàn, Quảng Nam, là người yêu, sống như vợ chồng với Nguyễn Văn T).

Nguyễn Văn T và Trần Văn Tuấn H chỉ nhớ lần gần nhất vào ngày 07/12/2023, T bán cho H 01 gói ma tuý đá giá 5.000.000 đồng tại bãi đất trống gần nhà văn hoá thôn Tân Khai (thuộc phường Điện PH, Điện Bàn). H mang ma tuý về nhà Th cất giấu rồi cùng Th phân chia ra thành 22 gói nhỏ để bán lại kiếm lời. Đến ngày 09/12/2023, Th mang 02 gói ma tuý đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hội An phát hiện bắt quả tang. Số ma tuý còn lại 20 gói ma tuý thì khi khám xét nơi ở của Th thì bị thu giữ.

* Kết luận số 2550/KL-KTHS ngày 13/12/2023 của Phân viện KHHS tại Đà Nẵng kết luận: 22 gói ni lông có chất rắn màu trắng dạng tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 3,12 gam.

* Ngoài ra quá trình điều tra còn xác định từ tháng 10 năm 2023 đến tháng 12 năm 2023, Nguyễn Văn T còn nhiều lần bán ma tuý cho các đối tượng sau:

- Bán cho Dương Thị H (sinh năm: 1992, trú tại: Ngân Câu, Điện Ngọc, Điện Bàn) 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá 300.000 đồng tại cầu Mộc Nhơn (thuộc Vĩnh Điện). Khi mua ma túy của T, H chuyển tiền vào tài khoản Vietcombank số 9905150004 của Nguyễn Văn T.

- Bán cho Đặng Hữu P (sinh năm 1997; trú tại: Quảng Lăng B, Điện Nam Trung, Điện Bàn) nhiều lần, mỗi lần vài trăm nghìn đồng tại bãi đất trống gần nhà văn hoá khối phố Tân Khai (thuộc phường Điện PH, Điện Bàn). Khi mua ma túy của T, Phước chuyển tiền vào tài khoản Vietcombank số 9905150004; tài khoản 107876156535 của Nguyễn Văn T và tài khoản Vietcombank số 0651000875628 của Lê Thị L là người yêu của T (tài khoản này do T quản lý và sử dụng) hoặc đưa tiền trực tiếp cho T. Việc Phước mua ma túy của T không xác định được cụ thể bao nhiêu lần và tổng số tiền Phước đã mua ma túy của T.

- Bán cho Đặng Hữu T (sinh năm 1987, trú tại: Quảng Lăng A, Điện Nam Trung, Điện Bàn) 01 lần 01 gói ma túy giá 200.000 đồng tại bãi đất trống gần nhà văn hoá khối phố Tân Khai. Tuấn chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản Vietcombank số 9905150004 của Nguyễn Văn T.

- Bán cho Hà Đức M (sinh năm 1995, trú tại: Ngân Câu, Điện Ngọc, Điện Bàn) nhiều lần, mỗi lần 01 gói ma túy từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng tại bãi đất trống gần nhà văn hoá khối phố Tân Khai. Mẫn đưa tiền trực tiếp cho T. Việc Mẫn mua ma túy của T, Mẫn không xác định được cụ thể bao nhiêu lần và tổng số tiền mua ma túy của T.

Cơ quan điều tra đã triệu tập các đối tượng mua ma tuý đá của Nguyễn Văn T để làm việc, các đối tượng khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn T. Kết quả nhận dạng các đối tượng mua ma tuý của Nguyễn Văn T xác nhận chính T là người bán ma tuý cho họ.

Kết quả sao kê dữ liệu tài khoản ngân hàng Vietcombank số 9905150004; tài

khoản 107876156535 của Nguyễn Văn T và tài khoản Vietcombank số 0651000875628 của Lê Thị L thể hiện Trần Văn Tuấn H, Dương Thị H, Đặng Hữu P, Đặng Hữu T nhiều lần chuyển tiền mua ma tuý của T và ngoài ra các đối tượng trên cũng nhiều lần trả tiền nợ đã mượn của T.

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

1. 01 (một) cân tiểu ly.

2. 01 (một) phong bì số: 406/KL-KTHS ngày 27/02/2024 bên trong chứa mẫu vật và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng (đã niêm phong).

3. 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, bên trong có gắn sim 0905.939.214, không kiểm tra chất lượng bên trong, được niêm phong (tạm giữ của Hồ Khắc T).

4. 01 (một) bao tay su màu trắng đục dạng bao tay y tế.

5. 01 (một) xe mô tô hiệu SH màu đen, biển số 92 C1-319.06 (tạm giữ của Nguyễn Văn T).

6. 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 lọ bằng nhựa có nắp màu vàng nhạt bên trên nắp được đục hai lỗ một lỗ được gắn nỏ thủy tinh, một lỗ được gắn ống hút màu trắng đỏ.

7. 01 (một) điện thoại di động hiệu REALME màu vàng, bên trong có gắn sim 0908557194, không kiểm tra chất lượng bên trong, được niêm phong (tạm giữ của Nguyễn Văn T).

8. 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A32 màu xanh dương, bên trong có gắn sim 0905.016.309, không kiểm tra chất lượng bên trong, được niêm phong (tạm giữ của Hoàng Thắng L).

9. 01 (một) thẻ nhớ màu đen được niêm phong trong phong bì màu trắng, mặt sau tại mép dán có chữ ký giáp lai ghi tên điều tra viên Nguyễn Trần Vĩnh, Nguyễn Văn Trung (tạm giữ của Lê Thị L).

* Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSQN-P1 ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Hồ Khắc T về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam thực hành quyền công tố Nhà nước luận tội, giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Hồ Khắc T, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; bị cáo Hồ Khắc T phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma tuý"*.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** từ 18 năm đến 19 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo **Hồ Khắc T** từ 16 năm đến 17 năm tù.

- Về số tiền thu lợi bất chính: Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn T số tiền do bán chất ma túy có được, tổng cộng là 31.300.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Các cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố chưa xử lý nên đề nghị Toà án xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về các nội dung khác liên quan: Đề nghị giải quyết theo nội dung cáo trạng đã đề cập.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T là Luật sư Đỗ Thị Lý trình bày luận cứ: Thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý cho Trần Văn Tuấn H; bị cáo có bà nội ruột là bà Nguyễn Thị Viện và cha ruột là ông Nguyễn Văn Ba có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được nhà nước tặng Huy cH kháng chiến hạng nhì. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm được trở về hòa nhập với gia đình và xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Khắc T là Luật sư Nguyễn Thành Quý trình bày luận cứ: Thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà đối với bị cáo Hồ Khắc T. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Bị cáo là người có nhân thân tốt; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (vợ không có việc làm ổn sịnh, 02 con nhỏ đang tuổi ăn học). Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất có thể để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Hồ Khắc T đều thống nhất với luận cứ của người bào chữa, không tranh luận, nhận tội và xin được sự khoan hồng của Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, tuy nhiên, những người này đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra, các bị cáo và người bào chữa đồng ý xét xử vắng mặt họ. Xét thấy, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Văn T, Hồ Khắc T khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với các

tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: Vào ngày 20/02/2024, tại quán cà phê gần ngã tư Điện Ngọc (thị xã Điện Bàn) Nguyễn Văn T có hỏi mua của một người đàn ông tên Tuấn (không rõ lai lịch) 01 gói ma tuý đá với giá 20.000.000 đồng nhằm mục đích mang về sử dụng và bán lại kiếm lời, địa điểm giao nhận tại bến xe Đức Long (thuộc xã Hoà Phước, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng). Sau đó, T nhờ Hồ Khắc T đến bến xe Đức Long vận chuyển số ma tuý mà T mua được về cất giấu tại nhà T. Khi T đến lấy số ma tuý này và vận chuyển về nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ gói ma tuý nêu trên có khối lượng là 81,83 gam, loại ma tuý Methamphetamine. Ngoài ra, từ khoảng tháng 10/2023 đến tháng 12/2023, bị cáo Nguyễn Văn T còn nhiều lần mua ma tuý của Tuấn (không rõ lai lịch), sau đó về phân ra nhiều gói nhỏ bán cho nhiều đối tượng trên địa bàn thị xã Điện Bàn (không nhớ thời gian, số lần cụ thể); trong đó lần gần nhất vào ngày 07/10/2023, T bán cho Trần Văn Tuấn H 01 gói ma tuý với giá 5.000.000 đồng; sau khi mua được ma tuý, H mang về cùng Nguyễn Quốc T phân ra nhiều gói nhỏ để bán lại kiếm lời; đến ngày 09/10/2023 thì H bị Công an thành phố Hội An phát hiện thu giữ 22 gói ma tuý có khối lượng 3,12 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi mua 81,83 gam ma tuý loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại kiếm lời và hành vi bán 3,12 gam ma tuý loại Methamphetamine cho Trần Văn Tuấn H của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* với tình tiết định khung *"Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam"* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

(Việc Nguyễn Văn T đã nhiều lần bán ma tuý cho nhiều người, tuy nhiên không có căn cứ vững chắc để xác định khối lượng ma tuý T đã bán; do đó, tổng khối lượng ma tuý bị cáo T phải chịu trách nhiệm là 84,95 gam ma tuý loại Methamphetamine).

Đối với bị cáo Hồ Khắc T: Vào ngày 20/02/2024, Hồ Khắc T có hành vi vận chuyển 81,83 gam ma tuý loại Methamphetamine từ bến xe Đức Long thuộc thành phố Đà Nẵng về nhà của bị cáo tại phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn giúp cho bị cáo Nguyễn Văn T để T cho ma tuý T sử dụng, bị cáo T không biết gói ma tuý đó T mua của ai, số tiền bao nhiêu. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Khắc T đủ yếu tố cấu thành tội "*Vận chuyển trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Do đó, bản Cáo trạng truy tố số: 36/CT-VKSQN-P1 ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Hồ Khắc T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy: Ma túy hiện nay đã trở thành vấn nạn nhức nhối cho toàn xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được tác hại rất lớn của ma túy, nhận thức được việc mua bán, vận chuyển ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp đạo đức xã hội và pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hậu quả rất nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức

hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, để cải tạo các bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo trong vụ án thì thấy:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Hồ Khắc T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Văn T nhiều lần bán trái phép chất ma tuý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng *"Phạm tội 02 lần trở lần"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo Nguyễn Văn T, Hồ Khắc T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn T đã ra đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý cho Trần Văn Tuấn H; bị cáo có bà nội ruột là bà Nguyễn Thị Viện và cha ruột là ông Nguyễn Văn Ba có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được nhà nước tặng Huy cH kháng chiến hạng nhì nên bị cáo T còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Hồ Khắc T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân xấu: ngày 29/9/2010, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 04 năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Hội đồng xét xử sẽ xem xét nhân thân của các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về loại hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

Hiện tại các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về số tiền thu lợi bất chính:

Bị cáo Trần Văn T đã bán chất ma túy cho các đối tượng với số tiền thu lợi bất chính như sau:

- Bán cho Trần Văn Tuấn H: 06 lần x 5.000.000 đồng/lần = 30.000.000 đồng
- Bán cho Dương Thị H: 03 lần x 300.000 đồng/lần = 900.000 đồng
- Bán cho Đặng Hữu T: 01 lần x 200.000 đồng/lần = 200.000 đồng
- Bán cho Hà Đức M: 01 lần x 200.000 đồng/lần = 200.000 đồng

Tổng cộng: 31.300.000 đồng

Số tiền này truy thu để nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 01 cân tiểu ly; 01 phong bì số: 406/KL-KTHS ngày 27/02/2024 bên trong chứa mẫu vật và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng (đã niêm phong); 01 bao tay su màu trắng đục dạng bao tay y tế; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá gồm: 01 lọ bằng nhựa có nắp màu vàng nhạt bên trên nắp được đục hai lỗ, một lỗ được gắn nỏ thuỷ tinh, một lỗ được

gắn ống hút màu trắng; sim thuê bao số 0905.939.214; sim thuê bao số 0908.557.194: đây là vật chứng trong vụ án, hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus màu đen (tạm giữ của Hồ Khắc T); 01 điện thoại di động hiệu Realme màu vàng (tạm giữ của Nguyễn Văn T): đây là vật chứng của vụ án được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe moto hiệu SH màu đen, biển số 92 C1-319.06 tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn T: Chiếc xe này ông Trần Văn S đứng tên trên Giấy chứng nhận Đăng ký xe mô tô nhưng đã bán lại cho ông Mạc Xuân H vào ngày 31/01/2024. Ngày 13/02/2024, ông Mạc Xuân H đã cho bị cáo T thuê để đi lại. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập ông Trần Văn S để làm việc nhưng không làm việc được với ông Sơn, chiếc xe này hiện nay ông Trần Xuân Hậu là người quản lý hợp pháp. Ông Hậu không biết bị cáo sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho người quản lý hợp pháp là ông Mạc Xuân H là phù hợp. Trường hợp ông Trần Văn S có tranh chấp về quyền sở hữu đối với chiếc xe này thì được giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự (theo quy định tại khoản 4 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự).

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32 màu xanh dương, bên trong có gắn sim 0905.016.309, tạm giữ của ông Hoàng Thắng L: do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho ông Hoàng Thắng L.

- Đối với 01 thẻ nhớ màu đen được niêm phong trong phong bì màu trắng, mặt sau tại mép dán có chữ ký giáp lai của điều tra viên Nguyễn Trần Vĩnh, Nguyễn Văn Trung, tạm giữ của Lê Thị L: do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bà Lê Thị L.

[8] Những vấn đề liên quan khác:

- Đối với người đàn ông tên Tuấn (không rõ lai lịch, nhà ở Đà Nẵng) bán ma tuý cho Nguyễn Văn T, do không có cơ sở để xác minh làm rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để thực hiện các biện pháp điều tra làm rõ hành vi bán ma tuý của Tuấn cho Nguyễn Văn T.

- Đối với Hoàng Thắng L, khi lực lượng Công an bắt quả tang Nguyễn Văn T và Hồ Khắc T thì Hoàng Thắng L cũng có mặt tại nhà T. Tuy nhiên, Hoàng Thắng L tự đến chơi không biết, không liên quan đến việc mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T và Hồ Khắc T. Kết quả kiểm tra điện thoại của Lưu không có nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội của T và T nên không đề cập xử lý.

- Đối với Lê Thị L: Lực sử dụng tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0651000875628, số tài khoản này Lực đăng ký bằng số điện thoại của chính chủ của Lực là 0905.638.066, tài khoản này có đăng ký Banking trong điện thoại của Lực. Nguyễn Văn T thường lấy điện thoại của Lực để chơi game, Lực không biết việc T sử dụng tài khoản của Lực để các đối tượng chuyển tiền mua ma túy, Lực không cho T mượn tài khoản ngân hàng của mình để giao dịch. Do buôn bán nhỏ lẻ (bán trà sữa) nên Lực rất ít sử dụng tài khoản này để giao dịch và không kiểm tra số dư biến động trong tài khoản, chỉ khi có ai chuyển tiền cho Lực điện báo với Lực thì Lực mới kiểm tra. Lực không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với Trần Văn Tuấn H và Nguyễn Quốc T có hành vi mua bán 3,12 gam ma túy vào ngày 09/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hội An khởi tố điều tra về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" qui định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

(hiện vụ án đã được VKSND thành phố Hội An truy tố).

- Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Hữu P, Đặng Hữu T, Hà Đức M, đã bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn xử lý trong vụ án "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự do Đặng Hữu P, Đặng Hữu T, Hà Đức M thực hiện vào ngày 22/01/2024.

- Về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Nguyễn Văn T, Hồ Khắc T, Hoàng Thắng L, Dương Thị H, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam đã chuyển hồ sơ đến Công an thị xã Điện Bàn để xử lý theo Luật xử lý vi phạm hành chính.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Hồ Khắc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang (ngày 20/02/2024).

1.2. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Hồ Khắc T phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo **Hồ Khắc T** 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang (ngày 20/02/2024).

2. Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn T số tiền thu lợi bất chính (do bán chất ma túy mà có) là **31.300.000** (Ba mươi mốt triệu ba trăm ngàn) đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau đây: 01 cân tiểu ly; 01 phong bì số: 406/KL-KTHS ngày 27/02/2024 bên trong chứa mẫu vật và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng (đã niêm phong); 01 bao tay su màu trắng đục dạng bao tay y tế; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá gồm: 01 lọ bằng nhựa có nắp màu vàng nhạt bên trên nắp được đục hai lỗ, một lỗ được gắn nỏ thuỷ tinh, một lỗ được gắn ống hút màu trắng; Sim thuê bao số 0905.939.214; Sim thuê bao số 0908.557.194

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với các vật chứng:

+ 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus màu đen (tạm giữ của Hồ Khắc T);

+ 01 điện thoại di động hiệu Realme màu vàng (tạm giữ của Nguyễn Văn T);

- Trả lại cho ông Mạc Xuân H là người quản lý hợp pháp chiếc xe moto hiệu SH màu đen, biển số 92 C1-319.06; số khung: 00617, số máy 51397. Trường hợp ông Trần Văn S có tranh chấp về quyền sở hữu đối với chiếc xe này thì được giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Trả lại cho ông Hoàng Thắng L 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32 màu xanh dương, bên trong có gắn sim 0905.016.309;

- Trả lại cho bà Lê Thị L 01 thẻ nhớ màu đen được niêm phong trong phong bì màu trắng, mặt sau tại mép dán có chữ ký giáp lai của điều tra viên Nguyễn Trần Vĩnh, Nguyễn Văn Trung, (tạm giữ của Lê Thị L).

(Các vật chứng này hiện nay đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/3/2025).

4. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Hồ Khắc T mỗi bị cáo phải chịu **200.000** (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/6/2025). Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán** **Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

Huỳnh Văn Phú